

HƯỚNG DẪN

Tổ chức ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) năm 2015; Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Công văn số 339/BNV-CQĐP ngày 24/01/2021 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử; Tài liệu Hỏi đáp về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng bầu cử quốc gia;

Để tổ chức ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân, Sở Nội vụ hướng dẫn một số công việc tổ chức ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

I. MỘT SỐ CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ TRƯỚC NGÀY BẦU CỬ

1. Công tác tuyên truyền về ngày bầu cử

Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là **Chủ nhật ngày 23/5/2021**.

Huyện Bạch Long Vĩ dự kiến tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu HĐND thành phố và đại biểu HĐND huyện Bạch Long Vĩ nhiệm kỳ 2021-2026 vào **thứ Bảy ngày 22/5/2021** (sớm trước 01 ngày).

Tăng mức độ, tần suất và thời lượng các phương thức tuyên truyền (đợt 2) theo Kế hoạch số 09-KH/BTGTU ngày 22/01/2021 của Ban Tuyên giáo Thành ủy và Kế hoạch số 08/KH-UBBC ngày 09/02/2021 của Ủy ban bầu cử thành phố về thông tin, tuyên truyền và vận động cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Chậm nhất trước ngày bầu cử 02 ngày và trong ngày bầu cử, tổ chức treo cờ Tổ quốc tại trụ sở các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, các đơn vị vũ trang nhân dân, các hộ gia đình (đảm bảo 100% các hộ gia đình có nhà ở mặt đường, mặt phố treo cờ Tổ quốc).

Tại khu vực trung tâm thành phố; trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) quận, huyện, xã, phường, thị trấn; nơi công cộng; các cửa ô ra vào thành phố; đường phố chính nơi đông người qua lại treo cờ, băng zôn, khẩu hiệu, pa nô, áp phích tuyên truyền cho ngày bầu cử theo hướng dẫn của Sở Văn hóa và Thể thao; tổ chức tốt việc cổ động, tuyên truyền với khả năng cao nhất cho phép và phải đảm bảo an toàn, trật tự xã hội.

Kể từ ngày 13/5/2021 đến hết 07 giờ tối (19 giờ) ngày bầu cử 23/5/2021, Tổ bầu cử phải thường xuyên tuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương.

Chậm nhất trước ngày bầu cử 02 ngày và trong ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải thường xuyên tuyên thông báo trên loa phát thanh của địa phương, Tổ bầu cử về: Nội quy phòng bỏ phiếu, Thẻ lệ bầu cử, Danh sách và Tiểu sử tóm tắt những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, số đại biểu được bầu ở Đơn vị bầu cử; phát thanh băng, đĩa tuyên truyền về bầu cử để tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong ngày bỏ phiếu bầu cử.

2. Bố trí địa điểm bỏ phiếu

Khu vực bỏ phiếu (có địa điểm bỏ phiếu) do UBND cấp xã xác định trình UBND cấp huyện phê duyệt theo Hướng dẫn số 155/HD-SNV ngày 22/01/2021 của Sở Nội vụ và các quy định hiện hành.

Địa điểm bỏ phiếu gồm: cổng ra - vào, khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu và khu vực bên trong phòng bỏ phiếu phải được trang trí theo mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 01/2021/TT-BNV và theo Maket hướng dẫn của Sở Văn hóa và Thể thao.

a) Cổng ra - vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu:

- Tổ bầu cử sử dụng vật liệu sẵn có ở địa phương để làm cổng ra vào khu vực bỏ phiếu.

- Khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu là nơi niêm yết danh sách cử tri; nội quy phòng bỏ phiếu, thẻ lệ bầu cử; nơi tổ chức lễ khai mạc; nơi tiếp đón cử tri đến bỏ phiếu. Bố trí bàn, ghế để cử tri chờ thực hiện việc bỏ phiếu; bố trí tăng âm, loa để phục vụ việc tuyên truyền và hướng dẫn cử tri thực hiện quyền bầu cử.

b) Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu:

- Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu phải được bố trí trang trọng, đủ ánh sáng, đủ bàn, ghế, bút viết và những điều kiện cần thiết để cử tri đến bỏ phiếu; nơi nào có hội trường rộng thì có thể tổ chức lễ khai mạc ngay trong phòng bỏ phiếu.

- Phòng bỏ phiếu phải có lối đi vào, lối đi ra một chiều và theo trật tự nhất định, bố trí theo sơ đồ sau:

- + Lối vào là bàn hướng dẫn, bàn để cử tri xuất trình Thẻ cử tri và nhận phiếu bầu. Tổ bầu cử phân công thành viên hướng dẫn và phát phiếu bầu cử.

- + Tiếp đến là một số bàn để cử tri viết phiếu bầu, nơi để hòm phiếu. Hòm phiếu bầu cử phải được đặt ở vị trí trang trọng nhất trong phòng bỏ phiếu và thuận tiện cho cử tri bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải bố trí thành viên thường trực bên hòm

phiếu làm nhiệm vụ hướng dẫn cử tri bỏ phiếu và bảo vệ hòm phiếu.

+ Phía lối ra: bố trí bàn để thành viên Tổ bầu cử đóng dấu “ĐÃ BỎ PHIẾU” vào thẻ cử tri của cử tri khi đã thực hiện xong việc bỏ phiếu.

- Nơi cử tri viết phiếu bầu cử có các vách ngăn hoặc phòng kín đảm bảo để cử tri thực hiện “bỏ phiếu kín” theo quy định của pháp luật về bầu cử.

- Tổ bầu cử niêm yết danh sách, tiểu sử những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

- Tùy điều kiện cụ thể của từng phòng bỏ phiếu, Tổ bầu cử niêm yết tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu HĐND ở vị trí thuận tiện để cử tri tham khảo trước khi viết phiếu bầu.

3. Các công việc Tổ bầu cử cần thực hiện trước ngày bầu cử

a) Sau khi thành lập Tổ bầu cử, Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì cuộc họp phân công cụ thể cho từng thành viên thực hiện các công việc sau:

- Tổ trưởng phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo hoạt động trong phòng bỏ phiếu và việc bỏ phiếu, việc kiểm phiếu.

- Thư ký chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, phiếu bầu, con dấu, tổng hợp, ghi biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử.

- Trang trí phòng bỏ phiếu, trực tiếp chỉ đạo hoạt động ngoài phòng bỏ phiếu và các điều kiện vật chất - kỹ thuật đảm bảo cho ngày bầu cử của Tổ bầu cử.

- Nhận các loại tài liệu, vật tư từ UBND cấp xã và Ban bầu cử cùng cấp theo quy định.

- Kiểm tra Thẻ cử tri, đối chiếu danh sách cử tri, đánh dấu theo dõi số cử tri đi bầu vào danh sách cử tri, phát phiếu bầu đã được đóng dấu của Tổ bầu cử cho cử tri.

- Hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu, viết phiếu bầu, bảo vệ hòm phiếu.

- Phân công thành viên chịu trách nhiệm trực, đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước của Thẻ cử tri khi cử tri đã bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu.

- Hướng dẫn cử tri ra, vào phòng bỏ phiếu, nhận phiếu, viết phiếu và bỏ phiếu.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa điểm bỏ phiếu.

- Đôn đốc, thông báo để các cử tri đi bỏ phiếu.

- Phân công ít nhất 02 thành viên mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cử tri ốm đau, già yếu, khuyết tật, ... không thể đi bỏ phiếu để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.

- Các công việc khác liên quan đến công tác bầu cử.

b) Nhận các loại tài liệu, vật tư sau từ UBND cấp xã và Ban bầu cử cùng cấp

- Nhận Thẻ cử tri theo danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu và phát cho cử tri trước ngày bầu cử theo quy định của pháp luật về bầu cử.

- Nhận đủ số lượng phiếu bầu theo danh sách cử tri và số lượng phiếu bầu dự phòng. Khi nhận phiếu bầu phải có biên bản bàn giao giữa người giao và người nhận về số lượng cụ thể của từng loại phiếu bầu. Tổ bầu cử kiểm tra kỹ phiếu bầu về số lượng đại biểu được bầu ở đơn vị bầu cử, danh sách họ và tên những ứng cử viên đúng với khu vực bỏ phiếu của tổ mình và phải quản lý chặt chẽ số lượng các loại phiếu bầu.

- Con dấu của Tổ bầu cử và con dấu “Đã bỏ phiếu”.
- Các loại biên bản, biểu mẫu của Tổ bầu cử theo quy định.
- Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu.
- Danh sách và tiểu sử tóm tắt của những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại khu vực bỏ phiếu.
- Nội quy phòng bỏ phiếu, thể lệ bầu cử, mẫu diễn văn khai mạc, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu HĐND.
- Phù hiệu của các thành viên Tổ bầu cử.
- Văn phòng phẩm (bút, giấy, kéo, thước kẻ, keo dán, hộp mực con dấu,...).

- Các tài liệu khác liên quan đến bầu cử theo quy định.

c) Thực hiện việc rà soát, kiểm tra lại toàn bộ công tác chuẩn bị, thành phần dự lễ khai mạc phục vụ ngày bầu cử, bao gồm:

- Phòng bỏ phiếu.
- Nơi niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và người ứng cử đại biểu HĐND.
- Phiếu bầu bảo đảm đúng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu.
- Phiếu bầu cử phải được đóng dấu của Tổ bầu cử vào phía trên góc trái của phiếu bầu cử.
- Các con dấu, mực dấu (lưu ý: sử dụng mực đỏ).
- Các hòm phiếu (phải đảm bảo chắc chắn, trang trí sạch đẹp, phía mặt trước của hòm phiếu có dán hình Quốc huy, phía dưới có dòng chữ “HÒM PHIẾU”).
- Các biên bản, biểu mẫu của Tổ bầu cử theo quy định.
- Thành phần dự lễ khai mạc, diễn văn khai mạc và các văn phòng phẩm phục vụ việc bầu cử.

- Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu, trong đó cần xác định rõ số cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể trực tiếp đi bỏ phiếu; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly tập trung tại các cơ sở điều trị Covid-19 hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có); những khu vực bị chia cắt do thiên tai, lũ lụt để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho

những cử tri này nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.

- Các phương tiện vật chất - kỹ thuật khác phục vụ cho ngày bầu cử.

d) Quản lý phiếu bầu: Thư ký Tổ bầu cử phải quản lý chặt chẽ số phiếu bầu. Trường hợp phát hiện phiếu bầu bị mất thì Tổ bầu cử phải báo cáo ngay Ban bầu cử để có biện pháp xử lý kịp thời.

UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn cần tạo mọi điều kiện để các Tổ bầu cử hoàn thành công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử.

4. Bảo đảm trật tự, an toàn khu vực bỏ phiếu trước và trong ngày bầu cử

Tại mỗi địa điểm bỏ phiếu, UBND xã, phường, thị trấn và các Tổ bầu cử phải có kế hoạch, bố trí người trực bảo vệ cả ngày và đêm, bảo đảm an toàn cho địa điểm bỏ phiếu. Lực lượng công an, quân sự tăng cường công tác tuần tra canh gác, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn tuyệt đối ở các khu vực bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu trước và trong ngày bầu cử; chuẩn bị các phương án đối phó với tình hình thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, thời tiết xấu có thể xảy ra, đảm bảo cho việc bầu cử được tiến hành liên tục, không gián đoạn.

Những người không có nhiệm vụ thì không được vào phòng bỏ phiếu. Bất kỳ người nào cũng không được quay phim, ghi hình, chụp ảnh cử tri đang viết phiếu bầu cử.

II. TRÌNH TỰ NGÀY BẦU CỬ

1. Khai mạc ngày bầu cử

Các thành viên Tổ bầu cử phải đến trước giờ khai mạc để kiểm tra công tác chuẩn bị, bảo đảm thời gian khai mạc đúng giờ quy định. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng ngày 23/5/2021 (đối với huyện Bạch Long Vĩ là 07 giờ sáng ngày 22/5/2021). Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng. Sau khi đã kiểm tra đầy đủ các điều kiện cần thiết cho ngày bầu cử, Tổ bầu cử mới tổ chức lễ khai mạc và tiến hành việc bỏ phiếu.

Lễ khai mạc phải được tổ chức trang trọng, thời gian khoảng 15 đến 20 phút, do Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì.

a) Thành phần dự khai mạc

- Các thành viên Tổ bầu cử, những người có nhiệm vụ liên quan đến công tác bầu cử.

- Đại diện cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể ở địa phương.

- Đại diện cử tri là người cao tuổi, người có công với cách mạng và chức sắc tôn giáo trong khu vực (nếu có).

- Cử tri đến dự lễ khai mạc.

- Phóng viên báo, đài (nếu có).

Tổ bầu cử cần gửi giấy mời hoặc mời trực tiếp những cử tri đến dự lễ khai mạc, để lễ khai mạc được đúng giờ, có đông cử tri tới dự, tạo không khí ngày hội từ lúc khai mạc; đồng thời phải đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Y tế.

b) Trình tự lễ khai mạc ngày bầu cử

Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì lễ khai mạc theo trình tự sau đây:

- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Đọc diễn văn khai mạc (diễn văn khai mạc cần được chuẩn bị trang trọng, ngắn gọn, súc tích, nêu được mục đích, ý nghĩa của việc bầu cử; có mẫu tham khảo gửi kèm).
- Đọc nội quy phòng bỏ phiếu (theo mẫu gửi kèm).
- Kiểm tra hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ trước sự chứng kiến của cử tri; mời 02 cử tri không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND tại đơn vị bầu cử nơi có khu vực bỏ phiếu chứng kiến việc kiểm tra hòm phiếu. Sau khi kiểm tra hòm phiếu và xác nhận không có gì ở trong, tiến hành niêm phong hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ bằng cách đóng khóa nắp đậy hòm phiếu, dán băng “NIÊM PHONG HÒM PHIẾU” có đóng dấu của Tổ bầu cử ngang phần tiếp giáp giữa thân và nắp đậy hòm phiếu.
- Sau khi thực hiện thủ tục niêm phong hòm phiếu, Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố cuộc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 bắt đầu.

2. Tiến hành bỏ phiếu

Nguyên tắc và trình tự bỏ phiếu được quy định tại Chương VII, Luật Bầu cử, Thông tư số 01/2021/TT-BNV, cụ thể như sau:

- Tổ bầu cử và cử tri đi bỏ phiếu phải đảm bảo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Y tế.
- Khi vào phòng bỏ phiếu, mỗi cử tri được hướng dẫn bỏ một phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa XV và bỏ một phiếu bầu đại biểu HĐND tương ứng với mỗi cấp HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 mà cử tri được bầu.
- Cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu cử hộ, bầu cử thay. Khi đến phòng bỏ phiếu, cử tri xuất trình Thẻ cử tri để được nhận phiếu bầu.
- Khi bắt đầu việc bỏ phiếu, Tổ bầu cử mời những cử tri có tên trong danh sách cử tri là lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, người có công với cách mạng, chức sắc tôn giáo (nếu có) và cử tri là người cao tuổi nhất có mặt tại thời điểm khai mạc bỏ phiếu trước.
- Việc bỏ phiếu được tiến hành liên tục. Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo, hướng dẫn cử tri thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bầu cử, thể lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu; đôn đốc cử tri tích cực thực hiện

quyền và nghĩa vụ bầu cử của công dân; hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và gạch phiếu bầu; cập nhật số lượng cử tri đi bầu cử theo danh sách cử tri.

- Về việc cử tri viết phiếu bầu cử (*lưu ý: không dùng bút chì*):

+ Tổ bầu cử có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cử tri cách thức bỏ phiếu. Nếu cử tri không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang cả họ và tên người ứng cử đó (gạch đè lên hàng chữ có họ và tên người ứng cử); không khoanh tròn; không được đánh dấu trên phiếu bầu; không được viết thêm, không được ghi tên người ngoài danh sách ứng cử vào phiếu bầu; không bầu quá số đại biểu được ấn định trong phiếu bầu; không để nguyên phiếu bầu đối với phiếu bầu có số dư người ứng cử (không gạch tên người ứng cử nào) hoặc gạch tất cả người ứng cử trong phiếu bầu.

+ Trường hợp có phiếu gạch chéo, gạch xiên, gạch dọc hoặc gạch ngang nhưng gạch hết họ và tên của người ứng cử thì vẫn được tính là phiếu hợp lệ.

+ Trường hợp người ứng cử có hai tên (tên khai sinh, tên thường gọi) hoặc có chức vị, pháp danh, pháp hiệu theo tôn giáo, nếu cử tri không tín nhiệm người này, thì cử tri gạch tất cả tên khai sinh, tên thường gọi hoặc chức vị, pháp danh, pháp hiệu tôn giáo của ứng cử viên đó. Tuy nhiên, trường hợp cử tri chỉ gạch một dòng tên khai sinh hoặc tên thường gọi; chỉ gạch một dòng tên khai sinh hoặc một dòng có chức vị, pháp danh, pháp hiệu (đối với chức sắc tôn giáo) thì phiếu bầu đó vẫn được tính là hợp lệ.

+ Trường hợp bên cạnh họ và tên của người ứng cử có cả ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn do có sự giống nhau cả họ, tên và tên đệm, nếu cử tri không tín nhiệm người này thì Tổ bầu cử hướng dẫn cho cử tri gạch hết cả họ và tên và ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn. Tuy nhiên, nếu cử tri chỉ gạch họ và tên mà không gạch ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn thì phiếu bầu đó vẫn được tính là hợp lệ.

Ví dụ:

- Cách viết phiếu bầu cử đúng: Nếu không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang, giữa cả họ và tên của người ứng cử đó trên phiếu bầu:

~~Ông NGUYỄN VĂN B ; Bà MAI THỊ L~~

- Cách viết phiếu bầu cử không đúng:

Ông TRẦN MẠNH T

~~Ông PHẠM VĂN A~~

Bà NGÔ THỊ D

~~Ông HOÀNG VĂN N~~

- Khi cử tri gạch phiếu bầu, không ai được xem, kể cả các thành viên Tổ bầu cử. Nếu cử tri gạch bị nhầm hoặc bị hỏng (gọi chung là gạch hỏng), cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác; nếu cử tri yêu cầu đổi phiếu bầu khác do gạch hỏng, Tổ bầu cử phải thu hồi phiếu gạch hỏng của cử tri, sau đó mới được phát phiếu bầu khác. Cử tri không thể tự gạch phiếu bầu thì nhờ người khác gạch phiếu hộ nhưng phải tự mình bỏ phiếu. Người gạch phiếu hộ phải đọc đầy đủ họ và tên những người ứng cử trên phiếu bầu để cử tri tự mình quyết định. Người gạch hộ

phiếu bầu phải ghi trung thực ý muốn của cử tri nhờ viết hộ và bảo đảm bí mật phiếu bầu. Khi viết hộ phiếu bầu xong phải giao lại phiếu bầu cho cử tri để cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu. Người khuyết tật không thể bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

- Mọi người đều phải tuân theo nội quy của phòng bỏ phiếu; không ai được vận động bầu cử tại nơi bỏ phiếu dưới bất kỳ hình thức nào.

- Trong khi tiến hành bỏ phiếu, nếu có tình huống bất thường xảy ra làm gián đoạn cuộc bỏ phiếu thì Tổ trưởng Tổ bầu cử và các thành viên Tổ bầu cử phải nhanh chóng hội ý để kịp thời xử lý. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không thể tự xử lý được thì phải tạm dừng cuộc bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải tiến hành niêm phong và quản lý chặt chẽ hòm phiếu, phiếu bầu và các tài liệu liên quan khác, kịp thời báo cáo Ban bầu cử có liên quan để có phương án giải quyết, đồng thời phải có biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục tiến hành.

- Tổ bầu cử phải chú ý đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước của Thẻ cử tri khi cử tri đã hoàn thành việc bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu; không được bỏ sót, bỏ lọt trường hợp cử tri đã bỏ phiếu bầu cử rồi mà chưa được đóng dấu “Đã bỏ phiếu” trên Thẻ cử tri; quản lý chặt chẽ số phiếu bầu cử và việc kiểm kê, kiểm tra, phân loại phiếu bầu.

- Trong quá trình diễn ra việc bỏ phiếu, các thành viên Tổ bầu cử phải ân cần, lịch sự, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho cử tri đến tham gia bỏ phiếu. Các thành viên Tổ bầu cử được phân công đảm nhiệm từng công việc trong ngày bầu cử phải chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công và hỗ trợ thành viên khác hoàn thành nhiệm vụ chung của Tổ bầu cử. Tổ bầu cử không được để những người không có nhiệm vụ vào phòng bỏ phiếu. Không ai được mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy,... vào địa điểm bỏ phiếu.

- Trường hợp phải sử dụng hòm phiếu phụ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử chịu trách nhiệm kiểm tra số lượng phiếu bầu khi phát ra cho thành viên Tổ bầu cử để mang theo cùng với hòm phiếu phụ đến các cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly tập trung tại các cơ sở điều trị Covid-19 hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có); những khu vực bị chia cắt do thiên tai, lũ lụt, để thực hiện việc bỏ phiếu do không đến được phòng bỏ phiếu. Sau khi những cử tri này bỏ phiếu xong, thành viên Tổ bầu cử phải mang ngay hòm phiếu phụ về phòng bỏ phiếu.

* **Lưu ý:** Theo Điều 34 Luật Bầu cử và Thông tư số 01/2021/TT-BNV, từ khi niêm yết danh sách cử tri cho đến ngày bầu cử, nếu cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của UBND cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021-2026 ở nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, UBND cấp xã phải

ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.

Trường hợp người đã được ghi tên vào danh sách cử tri ở 01 khu vực bỏ phiếu nhưng gần đến ngày bầu cử được chuyển đi cách ly y tế tập trung ở địa phương khác cho đến hết ngày bầu cử theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và không thể thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng nhận để đi bỏ phiếu ở nơi khác như đã nêu ở trên thì UBND cấp xã nơi đã lập danh sách cử tri có trách nhiệm nắm thông tin, chủ động cấp giấy chứng nhận và gửi đến UBND cấp xã nơi có cơ sở cách ly tập trung để đề nghị bổ sung người này vào danh sách cử tri và cấp Thẻ cử tri mới nhằm giúp họ thực hiện quyền bầu cử theo quy định của pháp luật. UBND cấp xã nơi đã lập danh sách cử tri ban đầu có trách nhiệm cập nhật vào danh sách cử tri cùng dòng với họ và tên của người bị đưa đi cách ly tập trung nội dung ghi chú “bỏ phiếu ở nơi khác do cách ly y tế”.

Tại nơi cử tri có thể tham gia bỏ phiếu, sau khi có danh sách cử tri bổ sung do UBND cấp xã xác nhận, Tổ bầu cử mới được phát phiếu bầu cho những cử tri này; khi những cử tri này đã bỏ phiếu xong thì Tổ Bầu cử phải đóng dấu “Đã bỏ phiếu” lên Thẻ cử tri và Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác. Tổ bầu cử phải ghi danh sách cử tri bổ sung để theo dõi và tổng hợp số liệu sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.

3. Kết thúc bỏ phiếu

Theo quy định của Luật Bầu cử: Việc bỏ phiếu bầu cử kết thúc vào 07 giờ tối cùng ngày (19 giờ). Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định kết thúc việc bỏ phiếu muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối cùng ngày (21 giờ).

Sau khi đã hết giờ bỏ phiếu theo quy định của Luật Bầu cử thì Tổ bầu cử mới được mở hòm phiếu để kiểm phiếu.

4. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên khi tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu

- Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các thành viên Tổ bầu cử thành các nhóm để thực hiện việc kiểm phiếu. Đối với các Tổ bầu cử đủ số lượng thành viên để phân thành bốn nhóm thì phân công thực hiện như sau: Nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND thành phố; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND cấp huyện; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã.

Đối với các Tổ bầu cử không đủ số lượng thành viên để phân thành bốn nhóm thì Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp cho phù hợp.

- Thư ký Tổ bầu cử tiến hành lập các biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử.

5. Trình tự kiểm phiếu

Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, việc kiểm phiếu phải thực hiện theo đúng quy định tại Mục 1, Chương VIII của Luật Bầu cử và các Điều 11, 12, Thông tư số 01/2021/TT-BNV, cụ thể như sau:

a) Kiểm kê, kiểm tra và phân loại phiếu bầu

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trình tự tiến hành việc kiểm phiếu được thực hiện như sau:

- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải chốt danh sách cử tri đã tham gia bỏ phiếu; kiểm kê (đếm), niêm phong phiếu bầu chưa sử dụng và phiếu bầu do cử tri gạch hồng (nếu có) dưới sự chứng kiến của 2 cử tri là người biết chữ, có uy tín trong nhân dân tại địa bàn, không phải là người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại khu vực bỏ phiếu đó; lập biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 34/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG; toàn bộ phiếu bầu niêm phong được gửi đến các Ban bầu cử tương ứng.

- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử mời 2 cử tri là người biết chữ, có uy tín trong nhân dân tại địa bàn, không phải là người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến việc mở hòm phiếu. Người ứng cử hoặc người đại diện hợp pháp của người ứng cử và các phóng viên được chứng kiến việc kiểm phiếu của Tổ bầu cử theo quy định, nhưng phải đảm bảo khoảng cách an toàn để Tổ bầu cử thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu theo quy định.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử mở hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ (nếu có) để tiến hành việc kiểm phiếu.

- Tổ bầu cử thực hiện việc phân loại phiếu bầu theo màu phiếu bầu đại biểu Quốc hội, màu phiếu bầu đại biểu HĐND thành phố; màu phiếu bầu đại biểu HĐND cấp huyện; màu phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã; kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao các loại phiếu cho các nhóm đã được phân công của Tổ bầu cử để bắt đầu việc kiểm phiếu.

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm tra tổng số phiếu thu vào so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu. Nếu tổng số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì lập tức niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay Ban bầu cử giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban bầu cử thì Ban bầu cử phải kịp thời báo cáo Ủy ban bầu cử xem xét, quyết định.

** Những phiếu bầu cử có đủ các điều kiện sau đây là phiếu hợp lệ:*

(1) Phiếu bầu cử theo đúng quy định do Tổ bầu cử phát ra;

(2) Phiếu bầu cử có đóng dấu của Tổ bầu cử;

(3) Phiếu bầu đủ số lượng đại biểu hoặc bầu ít hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;

(4) Phiếu bầu cử được viết đúng hướng dẫn tại mục 2, phần II văn bản này.

** Những phiếu bầu cử có một trong những dấu hiệu sau đây là phiếu không hợp lệ:*

(1) Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra;

(2) Phiếu không có dấu của Tổ bầu cử;

(3) Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;

(4) Phiếu bầu cử gạch không đúng hướng dẫn tại điểm mục 2, phần II văn bản này.

(5) Phiếu gạch, xóa hết tên những người ứng cử;

(6) Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác.

Trường hợp có phiếu bầu cử được cho là không hợp lệ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử phải đưa ra toàn Tổ xem xét, quyết định. Tổ bầu cử không được gạch xóa hoặc sửa các tên ghi trên phiếu bầu.

** Tỷ lệ phiếu bầu cho mỗi người ứng cử được tính bằng: Số phiếu được bầu/tổng số phiếu hợp lệ.*

** Khi bắt đầu việc kiểm phiếu, Tổ bầu cử thực hiện phân loại phiếu bầu thành hai loại sau đây:*

- Loại phiếu hợp lệ.

- Loại phiếu không hợp lệ.

** Sau khi phân loại xong phiếu bầu, Tổ bầu cử phải ghi kết quả kiểm tra số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ vào biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử.*

** Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của Tổ Bầu cử theo Mẫu số 20/HĐBC-QH và Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG.*

b) Kiểm điểm số phiếu bầu cho từng người ứng cử

(1) Việc kiểm phiếu bầu cho từng người ứng cử chỉ thực hiện đối với những phiếu hợp lệ. Các phiếu bầu hợp lệ được xếp thành các loại, gồm: Loại phiếu bầu 1 đại biểu; loại phiếu bầu 2 đại biểu; loại phiếu bầu 3 đại biểu,...

(2) Tổ bầu cử kiểm phiếu theo từng loại phiếu bầu quy định tại điểm (1) phần này để làm căn cứ xác định số phiếu bầu cho từng người ứng cử.

(3) Để việc kiểm phiếu được chính xác, Tổ bầu cử phân công mỗi nhóm ít nhất ba người kiểm phiếu, gồm: một người đọc, một người ghi, một người kiểm

tra việc đọc và ghi. Cách ghi số phiếu cho từng người ứng cử theo cách vẽ lần lượt các hình vuông và một đường chéo, cứ năm phiếu tạo thành một hình vuông có một đường chéo.

(4) Kiểm tra lại kết quả kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành kiểm tra kết quả kiểm phiếu theo mẫu số 20c/BCĐBQH và mẫu số 25c/BCĐBHĐND.

Ví dụ: Khu vực bỏ phiếu số 3 thuộc phường N, quận M bầu cử đại biểu Quốc hội có 5 người ứng cử (A, B, C, D, E), được bầu 3 đại biểu.

Kết quả phân loại phiếu: sau khi xác định có 1.000 phiếu bầu cử hợp lệ, trong đó:

- Phiếu bầu cho 1 người có 50 phiếu.
- Phiếu bầu cho 2 người có 150 phiếu.
- Phiếu bầu cho 3 người có 800 phiếu.

Tính tổng số phiếu bầu cho những người ứng cử:

$$1 \times 50 = 50$$

$$2 \times 150 = 300$$

$$3 \times 800 = 2.400$$

Tổng cộng phiếu bầu cho cả 5 người: 2.750

Tính tổng số phiếu bầu của những người ứng cử:

Kết quả số phiếu bầu cho từng người ứng cử trong mẫu số 20b/BCĐBQH như sau:

- Người ứng cử A được 916 phiếu bầu
- Người ứng cử B được 104 phiếu bầu
- Người ứng cử C được 850 phiếu bầu
- Người ứng cử D được 775 phiếu bầu
- Người ứng cử E được 105 phiếu bầu

Tổng số phiếu bầu cho cả 5 người: 2.750 phiếu

So sánh: Nếu 2 tổng trên bằng nhau (ở ví dụ bằng 2.750) thì kết quả kiểm phiếu là chính xác; nếu 2 tổng trên không bằng nhau thì phải tiến hành kiểm tra lại việc kiểm số phiếu bầu cho từng người ứng cử.

*** Lưu ý:**

- Sau khi kiểm tra kết quả kiểm phiếu đúng, Tổ bầu cử mới được lập biên bản kết quả kiểm phiếu theo mẫu số 20/BCĐBQH và mẫu số 25/BCĐBHĐND.

- Tỷ lệ phần trăm (%) trong các biên bản kết quả bầu cử được xác định đến số ở hàng thập phân thứ hai (chữ số thứ hai sau số thập phân) và được làm tròn số để bảo đảm tổng tỷ lệ phần trăm của các tiêu chí, thành phần là 100%.

Nếu chữ số thứ ba sau dấu thập phân là từ 5 trở lên thì được làm tròn lên thêm 1 đơn vị vào chữ số ở hàng thập phân thứ hai. Ví dụ: 23,568% thì được làm tròn thành 23,57%.

- Ghi rõ những kiến nghị, khiếu nại tại chỗ về việc kiểm phiếu do Tổ bầu cử tiếp nhận, giải quyết và cách giải quyết vào biên bản. Nếu Tổ bầu cử không giải quyết được thì phải báo cáo ngay với Ban bầu cử để giải quyết.

6. Niêm phong và quản lý phiếu bầu cử sau khi kiểm phiếu

Việc niêm phong và quản lý phiếu bầu cử sau khi kiểm phiếu thực hiện theo Điều 13, Thông tư số 01/2021/TT-BNV, cụ thể như sau:

(1) Sau khi kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành niêm phong phiếu bầu theo từng loại phiếu bầu đại biểu Quốc hội, phiếu bầu đại biểu HĐND các cấp như sau:

- Số phiếu bầu hợp lệ.
- Số phiếu bầu không hợp lệ.

(2) Toàn bộ số phiếu đã được niêm phong quy định tại điểm (1) phần này phải được Tổ bầu cử cho vào hòm phiếu và làm thủ tục niêm phong hòm phiếu có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử gửi UBND cấp xã.

(3) UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý hòm phiếu đựng các loại phiếu bầu của các Tổ bầu cử ở địa phương mình bàn giao; phân công cán bộ, công chức có trách nhiệm quản lý. Trong thời gian quản lý phiếu bầu theo quy định pháp luật lưu trữ (ít nhất là 05 năm) nếu không có ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền thì tuyệt đối không được mở và kiểm tra phiếu bầu đã được niêm phong.

III. TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ

Tổng hợp kết quả bầu cử là một khâu hết sức quan trọng của công tác bầu cử, đề nghị UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn, các tổ chức phụ trách bầu cử tập trung chỉ đạo chặt chẽ, chuẩn bị đầy đủ về nhân lực và cơ sở vật chất để tổng hợp kết quả bầu cử nhanh, chính xác.

Biểu, mẫu sử dụng trong việc tổng hợp kết quả bầu cử theo quy định tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia và các biểu tổng hợp theo hướng dẫn của Sở Nội vụ (*Có danh mục biên bản, biểu tổng hợp kết quả bầu cử gửi kèm*).

1. Thông tin nhanh về kết quả bầu cử

Ngay sau khi có kết quả kiểm phiếu bầu cử, các Tổ bầu cử báo cáo nhanh về các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố; các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố chủ động nắm thông tin về kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thành phố, báo cáo nhanh về Ủy ban bầu cử thành phố (Sở Nội vụ) trước 09 giờ sáng ngày 24/5/2021, riêng đối với huyện Bạch Long Vĩ trước 07 giờ sáng ngày 23/5/2021.

Các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố phân công Thư ký chủ động nắm tình hình, phản ánh thông tin về Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử thành phố).

2. Tổ bầu cử tổng hợp kết quả bầu cử ở Khu vực bỏ phiếu

Sau khi kiểm phiếu theo trình tự đã hướng dẫn tại mục 5, phần II của Hướng dẫn này, Tổ bầu cử phải lập các loại biên bản sau đây:

(1) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội tại khu vực bỏ phiếu (theo Mẫu số 20/HĐBC-QH).

(2) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố tại khu vực bỏ phiếu (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND).

(3) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện tại khu vực bỏ phiếu (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND).

(4) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã tại khu vực bỏ phiếu (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND).

Mỗi loại biên bản được lập thành 03 bản, có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử và 02 cử tri được mời chứng kiến việc kiểm phiếu. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã *chậm nhất là 05 giờ sáng ngày 24/5/2021*.

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND thành phố, đại biểu HĐND huyện Bạch Long Vĩ nhiệm kỳ 2021-2026 tại huyện Bạch Long Vĩ gửi về Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Bạch Long Vĩ. Thời gian hoàn thành chậm nhất là 05 giờ sáng ngày 23/5/2021.

3. Tổng hợp kết quả bầu cử ở Đơn vị bầu cử

a) Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội

Cách làm: chia làm 4 bước.

Bước 1: Do UBND xã, phường, thị trấn tổng hợp.

Căn cứ vào biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử, UBND xã, phường, thị trấn tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV theo biểu số 01/BCĐBQH, gửi về UBND quận, huyện.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 06 giờ sáng ngày 24/5/2021.

Bước 2: Do UBND quận, huyện tổng hợp.

Từ kết quả tổng hợp của UBND xã, phường, thị trấn theo biểu số 01/BCĐBQH, UBND quận, huyện tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV theo biểu số 02/BCĐBQH, gửi về Ban bầu cử đại biểu Quốc hội.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 07 giờ sáng ngày 24/5/2021.

Để tổng hợp kết quả bảo đảm chính xác, cần phải kiểm tra, đối chiếu lại kết quả tổng hợp ở bước 1.

Bước 3: Do Ban bầu cử đại biểu Quốc hội tổng hợp

Từ kết quả tổng hợp của UBND quận, huyện theo Biểu số 02/BCĐBQH, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV ở Đơn vị bầu cử theo Biểu số 03/BCĐBQH.

Bước 4: Do Ban bầu cử đại biểu Quốc hội thực hiện

Sau khi tổng hợp kết quả bầu cử theo Biểu số 03/BCĐBQH, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV ở Đơn vị bầu cử mà mình phụ trách theo mẫu số 21/HĐBC-QH, lập danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV theo mẫu số 23/BCĐBQH, gửi về Ủy ban bầu cử thành phố (qua Sở Nội vụ). *Thời gian hoàn thành chậm nhất là 09 giờ sáng ngày 24/5/2021.*

b) Đối với bầu cử đại biểu HĐND thành phố

Cách làm: chia làm 3 bước

Bước 1: Do UBND phường, xã, thị trấn tổng hợp

Căn cứ vào biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử, UBND xã, phường, thị trấn tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021-2026 theo biểu số 04/BCĐBHĐND, gửi về Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố (có trụ sở thường trực tại UBND quận, huyện).

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 06 giờ sáng ngày 24/5/2021.

Bước 2: Do Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố tổng hợp

Từ kết quả tổng hợp của UBND xã, phường, thị trấn theo biểu số 04/BCĐBHĐND, Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021-2026 ở Đơn vị bầu cử theo biểu số 06/BCĐBHĐND.

Bước 3: Do Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố thực hiện

Sau khi tổng hợp kết quả bầu cử theo Biểu số 06/BCĐBHĐND, Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 26/HĐBC-HĐND, gửi về Ủy ban bầu cử thành phố (qua Sở Nội vụ).

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 09 giờ sáng ngày 24/5/2021.

c) Đối với bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện

Cách làm: chia làm 3 bước

Bước 1: Do UBND phường, xã, thị trấn tổng hợp

Căn cứ vào biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử, UBND xã, phường, thị trấn tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện nhiệm kỳ 2021-2026 theo biểu số 04/BCĐBHĐND, gửi về Ban bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 06 giờ sáng ngày 24/5/2021.

Bước 2: Do Ban bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện tổng hợp

Từ kết quả tổng hợp của UBND xã, phường, thị trấn theo biểu số 04/BCĐBHĐND, Ban bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện nhiệm kỳ 2021-2026 ở Đơn vị bầu cử theo biểu số 06/BCĐBHĐND.

Bước 3: Do Ban bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện thực hiện

Sau khi tổng hợp kết quả bầu cử theo Biểu số 06/BCĐBHĐND, Ban bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 26/HĐBC-HĐND, gửi về Ủy ban bầu cử quận, huyện.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 09 giờ sáng ngày 24/5/2021.

d) Đối với bầu cử đại biểu HĐND huyện Bạch Long Vĩ và bầu cử đại biểu HĐND các xã, phường, thị trấn

Căn cứ vào biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử, các Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện Bạch Long Vĩ, các Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 26/HĐBC-HĐND, gửi về Ủy ban bầu cử huyện Bạch Long Vĩ; Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 05 giờ sáng ngày 23/5/2021 đối với các Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện Bạch Long Vĩ.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 05 giờ sáng ngày 24/5/2021 đối với các Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn.

4. Ủy ban bầu cử tổng hợp kết quả bầu cử

a) Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội

Ngay sau khi các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội đã nộp đầy đủ các văn bản theo quy định, Ủy ban bầu cử thành phố (Sở Nội vụ tham mưu) tiến hành lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV ở thành phố theo mẫu số 22/HĐBC-QH.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 11 giờ ngày 25/5/2021.

b) Đối với bầu cử đại biểu HĐND thành phố

Ngay sau khi các Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố đã nộp đầy đủ các văn bản theo quy định, Ủy ban bầu cử thành phố (Sở Nội vụ tham mưu) lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 27/HĐBC-HĐND, lập danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND theo mẫu số 28/HĐBC-HĐND.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 11 giờ ngày 25/5/2021.

c) Đối với bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện

Ngay sau khi các Ban bầu cử đã nộp đầy đủ các văn bản theo quy định, Ủy ban bầu cử quận, huyện lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND

nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 27/HĐBC-HĐND, lập danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND theo mẫu số 28/HĐBC-HĐND.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 11 giờ ngày 25/5/2021.

d) Đối với bầu cử đại biểu HĐND huyện Bạch Long Vĩ và bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn

Ngay sau khi các Ban bầu cử đã nộp đầy đủ các văn bản theo quy định, Ủy ban bầu cử huyện Bạch Long Vĩ, Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn tiến hành lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 theo mẫu số 27/HĐBC-HĐND, lập danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND theo mẫu số 28/HĐBC-HĐND.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 17 giờ ngày 24/5/2021 đối với Ủy ban bầu cử huyện Bạch Long Vĩ.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 17 giờ ngày 25/5/2021 đối với Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn.

5. Báo cáo thống kê kết quả cuộc bầu cử

a) UBND xã, phường, thị trấn thống kê số liệu kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo Biểu số 07/BCĐBQH&BCĐBHĐND gửi về UBND quận, huyện.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 17 giờ ngày 25/5/2021.

b) UBND quận, huyện tổng hợp số liệu kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo Biểu số 08/BCĐBQH&BCĐBHĐND gửi về Ủy ban bầu cử thành phố (qua Sở Nội vụ).

Thời gian hoàn thành chậm nhất là 17 giờ ngày 26/5/2021.

c) Ủy ban bầu cử thành phố (Sở Nội vụ tham mưu)

- Tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia theo Mẫu số 29/HĐBC và Mẫu số 30/HĐBC *chậm nhất 17 giờ ngày 27/5/2021*;

- Báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia theo Mẫu số 31/HĐBC, Mẫu số 32/HĐBC *chậm nhất 17 giờ ngày 30/5/2021*.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Nội dung thông tin, báo cáo

Công tác thông tin báo cáo trong ngày bầu cử phải được thực hiện kịp thời, chính xác và liên tục thường xuyên từ thành phố đến các quận, huyện, phường, xã, thị trấn; từ Ủy ban bầu cử đến các Ban bầu cử, Tổ bầu cử và ngược lại. Nội dung thông tin gồm các vấn đề sau:

- Các điều kiện vật chất - kỹ thuật phục vụ cho ngày bầu cử;

- Những thuận lợi, khó khăn về giao thông, thông tin liên lạc, thời tiết, dịch bệnh ảnh hưởng đến việc bầu cử;
- Diễn biến của cuộc bầu cử;
- Số cử tri đi bầu cử và tiến độ cử tri đi bầu cử;
- Không khí ngày bầu cử, dư luận trong nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử;
- Tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội ở địa phương trong quá trình diễn ra cuộc bầu cử;
- Những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết (nếu có).

2. Thời gian báo cáo

- Việc báo cáo thực hiện định kỳ, vào các giờ: 8 giờ 30 phút, 10 giờ 30 phút, 12 giờ 30 phút, 14 giờ 30 phút, 16 giờ 30 phút, 18 giờ, 19 giờ, 21 giờ.
- Trường hợp khẩn cấp thì phải báo cáo ngay để xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

3. Phương pháp báo cáo

Việc báo cáo, thông tin thực hiện theo từng cấp:

- Tổ bầu cử báo cáo về UBND xã, phường, thị trấn (đối với huyện Bạch Long Vĩ thì Tổ bầu cử báo cáo về UBND huyện).
- UBND xã, phường, thị trấn báo cáo về UBND quận, huyện.
- UBND quận, huyện báo cáo về Ủy ban bầu cử thành phố (qua Sở Nội vụ).
- Tiến độ cử tri đi bầu cử báo cáo về Ủy ban bầu cử thành phố (cơ quan thường trực Sở Nội vụ) qua phần mềm theo dõi tiến độ bầu cử đã được cài đặt, cần báo cáo rõ: Số cử tri đã đi bầu cử, tỷ lệ so tổng số cử tri ghi trong danh sách. Đối với nội dung báo cáo lúc 8 giờ cần báo cáo rõ giờ khai mạc, số người dự khai mạc, diễn biến trong giờ khai mạc.

V. MỘT SỐ CÔNG VIỆC TRIỂN KHAI SAU BẦU CỬ

1. Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử

Tại khoản 2, Điều 86, Luật Bầu cử quy định: “*Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử*” (**Chậm nhất là ngày 02/6/2021**).

2. Xác nhận tư cách đại biểu HĐND và cấp Giấy chứng nhận đại biểu HĐND

Việc xác nhận tư cách đại biểu HĐND và cấp Giấy chứng nhận đại biểu HĐND thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 88, Luật Bầu cử; sử dụng các mẫu quy định tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia (*Mẫu số 37/HĐBC-HĐND, Mẫu số 38/HĐBC-HĐND và Mẫu số 40/HĐBC-HĐND*).

3. Việc quản lý con dấu sau bầu cử

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử:

- Các Tổ bầu cử, Ban bầu cử và Ủy ban bầu cử xã, phường, thị trấn bàn giao các con dấu của tổ chức mình cho UBND xã, phường, thị trấn để bàn giao về UBND quận, huyện (qua phòng Nội vụ) quản lý theo quy định.

- Các Tổ bầu cử, Ban bầu cử và Ủy ban bầu cử huyện Bạch Long Vĩ bàn giao các con dấu của tổ chức mình về UBND huyện Bạch Long Vĩ để quản lý theo quy định.

- Các Ban bầu cử và Ủy ban bầu cử quận, huyện bàn giao các con dấu của tổ chức mình về UBND quận, huyện (qua Phòng Nội vụ) để quản lý theo quy định.

- Các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố sau khi kết thúc cuộc bầu cử bàn giao các con dấu của tổ chức mình về UBND thành phố (qua Sở Nội vụ) để quản lý theo quy định.

Khi bàn giao con dấu phải lập biên bản giao, nhận.

Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử quận, huyện, xã, phường, thị trấn; các tổ chức phụ trách bầu cử tổ chức quán triệt, nghiên cứu kỹ nội dung Hướng dẫn này và thực hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc nội dung chưa rõ, có ý kiến về Sở Nội vụ đề hướng dẫn, giải quyết; đảm bảo cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại thành phố Hải Phòng được thực hiện đúng luật định./

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBNDTP (Đề b/c);
- TB, Các PTB BCD của TU (Đề b/c);
- CT, các PCT UBBCTP (Đề b/c);
- Các thành viên: BCD của TU, UBBC TP ;
- UBMTTQVNTP, BTCTU, VPTU;
- VPĐDBQHHP, VPHĐNDTP, VPUBNDTP;
- Các Tổ công tác, UBBCTP;
- UBND, UBBC quận, huyện;
- UBND, UBBC xã, phường, thị trấn;
- Các Ban bầu cử, các Tổ bầu cử;
- GD, các PGD: Hà, Trung;
- Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ;
- Tổ nghiệp vụ, Sở Nội vụ;
- Phòng XDCQ&CTTN;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quang Trung

Phụ lục

DANH MỤC BIÊN BẢN, BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 68/HD-SNV ngày 26/3/2021
của Sở Nội vụ)

1. Danh mục tài liệu phục vụ tại Khu vực bỏ phiếu, Tổ bầu cử

(1) Thẻ lệ bầu cử.

(2) Nội quy phòng bỏ phiếu.

(3) Lời khai mạc bầu cử (mẫu để thêm khẩu).

(4) Biên bản bàn giao phương tiện, tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 sau khi kiểm phiếu (mẫu biên bản bàn giao để tham khảo).

2. Danh mục biên bản, biểu tổng hợp Tổ bầu cử phải lập

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
1	Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 34/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG)	06	- Ban bầu cử mỗi cấp; - UBND cấp xã; - Ban TT UBMTTQVN cấp xã.
Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV			
2	Bảng kiểm số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 20a/BCĐBQH)	01	- Ban bầu cử ĐBQH
3	Bảng tổng hợp số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 20b/BCĐBQH)	01	
4	Biên bản kiểm tra kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 20c/BCĐBQH)	01	
5	Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 20/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG)	03	- Ban bầu cử ĐBQH; - UBND cấp xã; - Ban TT UBMTTQVN cấp xã.
Đối với bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 - 2026			
6	Bảng kiểm số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25a/BCĐBHĐND)	01	- Ban bầu cử ĐBHĐND thành phố
7	Bảng tổng hợp số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25b/BCĐBHĐND)	01	
8	Biên bản kiểm tra kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25c/BCĐBHĐND)	01	

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
9	Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG)	03	- Ban bầu cử ĐBHHĐND thành phố; - UBND cấp xã; - Ban TT UBMTTQVN cấp xã.
Đối với bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026			
10	Bảng kiểm số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25a/BCĐBHHĐND)	01	- Ban bầu cử ĐBHHĐND quận, huyện - Ban bầu cử ĐBHHĐND quận, huyện
11	Bảng tổng hợp số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25b/BCĐBHHĐND)	01	
12	Biên bản kiểm tra kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25c/BCĐBHHĐND)	01	
13	Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG)	03	- Ban bầu cử ĐBHHĐND quận, huyện; - UBND cấp xã; - Ban TT UBMTTQVN cấp xã.
Đối với bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2021 - 2026			
14	Bảng kiểm số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25a/BCĐBHHĐND)	01	- Ban bầu cử ĐBHHĐND cấp xã
15	Bảng tổng hợp số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25b/BCĐBHHĐND)	01	
16	Biên bản kiểm tra kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25c/BCĐBHHĐND)	01	
17	Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND thành phố (Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG)	03	- Ban bầu cử ĐBHHĐND xã, phường, thị trấn; - UBND cấp xã; - Ban TT UBMTTQVN cấp xã.

3. Danh mục biểu tổng hợp UBND xã, phường, thị trấn phải lập

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV			
1	Bảng tổng hợp kết quả bầu đại biểu Quốc hội khóa XV (Biểu số 01/BCĐBQH)	02	- UBND quận, huyện; - Ban bầu cử đại biểu Quốc hội.
Đối với bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026			
2	Bảng tổng hợp kết quả bầu đại biểu HĐND thành phố (Biểu số 04/BCĐBQH)	02	- UBND quận, huyện; - Ban bầu cử ĐBHĐND thành phố.
3	Bảng tổng hợp kết quả bầu đại biểu HĐND quận, huyện (Biểu số 04/BCĐBHĐND)	02	- UBND quận, huyện; - Ban bầu cử ĐBHĐND quận, huyện.
Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026			
4	Báo cáo thống kê kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Biểu số 07/BCĐBQH&BCĐBHĐND)	01	UBND quận, huyện

4. Danh mục biểu tổng hợp UBND quận, huyện phải lập

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV			
1	Bảng tổng hợp kết quả bầu đại biểu Quốc hội khóa XV (Biểu số 02/BCĐBQH)	01	Ban bầu cử ĐBQH
Đối với bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026			
2	Bảng tổng hợp kết quả bầu đại biểu HĐND thành phố (Biểu số 05/BCĐBHĐND)	01	Ban bầu cử ĐBHĐND thành phố.
Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026			
3	Báo cáo thống kê kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Biểu số 08/BCĐBQH&BCĐBHĐND)	01	Ủy ban bầu cử thành phố

5. Danh mục biên bản, biểu tổng hợp Ban bầu cử phải lập

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
Ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV			
1	Bảng tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV (Biểu số 03/BCĐBQH)	01	Ủy ban bầu cử thành phố
2	Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV ở đơn vị bầu cử (Mẫu số 21/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG)	03	- Hội đồng bầu cử Quốc gia, - Ủy ban bầu cử thành phố,
3	Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV (Mẫu số 23/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	03	- Ban TTUBMTTQVN thành phố.
Ban bầu cử đại biểu HĐND thành phố, quận, huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026			
1	Bảng tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử (Biểu số 06/BCĐBHĐND)	01	Ủy ban bầu cử cùng cấp
2	Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử (Mẫu số 26/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	04	Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp.
Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2021 - 2026			
1	Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn ở đơn vị bầu cử (Mẫu số 26/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	04	Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp.

6. Danh mục biên bản, biểu tổng hợp Ủy ban bầu cử phải lập

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV (Ủy ban bầu cử thành phố lập)			
1	Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV ở thành phố Hải Phòng (Mẫu số 22/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	04	- Hội đồng bầu cử Quốc gia, - Ủy ban TV Quốc hội, - UBTTMTTQ Việt nam, - UBMTTQVN thành phố.
Đối với bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Ủy ban bầu cử thành phố lập)			

Số TT	Tên biểu mẫu	Số bản phải lập	Nơi gửi
2	Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Mẫu số 27/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	06	- Ủy ban TV Quốc hội, - Chính phủ, - Ủy ban TWMTTQ Việt Nam,
3	Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Mẫu số 28/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	06	- TT HĐND thành phố, - UBND thành phố, - Ban TTUBMTTQVN thành phố.
4	Nghị quyết xác nhận tư cách đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 37/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)		
5	Danh sách những người được xác nhận đủ tư cách đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 38/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)		- Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQVN cùng cấp; - Các đại biểu HĐND.
6	Giấy chứng nhận đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 40/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)		
Đối với bầu cử đại biểu HĐND quận, huyện, xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Ủy ban bầu cử quận, huyện, xã, phường, thị trấn lập)			
1	Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Mẫu số 27/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	06	Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp và cấp trên trực tiếp.
2	Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Mẫu số 28/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)	06	
3	Nghị quyết xác nhận tư cách đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 37/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)		
4	Danh sách những người được xác nhận đủ tư cách đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 38/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)		- Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQVN cùng cấp; - Các đại biểu HĐND.
5	Giấy chứng nhận đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Mẫu số 40/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG)		